



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 12/02/2026 (Thứ Năm)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
3.3	18:31	21:15	↙
1.5	03:36	07:30	↗
3.2	19:46	20:00	↙
1.3	05:00	08:30	↗

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	P.Hải	ZHONG GU BEI HAI	8.3	172	18,490	P/s3 - CL3	02:00	//0430	A1-A6
2	Giang	JOSCO BRIGHT	6.4	142	9,587	H25 - TCHP	02:00	SR	01-12
3	Quyết	EVER PRIMA	8.5	182	17,887	P/s3 - CL5	03:00	//0600	A1-A6
4	Phú	MAERSK NOTODDEN	9.6	172	25,723	P/s3 - CL7	03:00	//0500	A2-A5
5	M.Cường	MTT SENARI	7.5	160	13,059	P/s3 - CL1	03:00	//0600	A3-08
6	Hà	EVER OUTWIT	9.1	195	27,025	P/s3 - CL4	06:00	//0900	A1-A6
7	P.Thùy - Duy	TPC-TK-04; TPC-SL-14	6	190	6,257	H25 - CanGio	07:00	SR, 2HT	
8	Vinh	KMTC TOKYO	8	173	17,853	H25 - TCHP	09:00	SR	A3-12
9	Uy	BALTRUM	7.3	172	18,491	P/s3 - BNPH	11:30	//1430	A2-A5
10	N.Hoàng - Tín	TPC-TK-05; TPC-SL-15	5.4	190	6,257	H25 - CanGio	10:00	SR, 2HT	
11	P.Hung - Quyền	SPIL NIRMALA	10.1	212	26,638	P/s3 - CL4-5	10:00	//1300	A1-A6
12	V.Hải	HEUNG A HOCHIMINH	10	173	17,791	P/s3 - CL1	13:30	//1630	A2-A5
13	Đ.Minh	OLIVIA	8.8	172	17,769	P/s3 - CL4	20:00	//1900	A5-TM
14	N.Thanh	SITC HANSHIN	7.4	172	17,119	P/s3 - CL3	18:00	//2000	A2-08
15	M.Tùng	NEXOE MAERSK	9.7	199	27,733	P/s3 - CL5	19:00	Cano DL, //2130	A1-A6